

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 001 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.310**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **310**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Nhóm
1	1651010009	NGUYỄN HOÀNG AN	NKB1
2	1651010012	TRẦN CHÂU NHẬT BẢO	NKB1
3	1651010021	NGUYỄN MẠNH CƯỜNG	NKB1
4	1651010038	NGUYỄN VĂN ĐẠT	NKB1
5	1651010041	NGUYỄN PHÚ ĐƯỜNG	NKB1
6	1651010054	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	NKB1
7	1651010058	NGUYỄN TRUNG HIẾU	NKB1
8	1651010061	HUỖNH XUÂN HIỂN	NKB1
9	1651010063	NGUYỄN THÁI HÒA	NKB1
10	1651010121	NGUYỄN TẤN SANG	NKB1
11	1651010127	NGUYỄN QUANG TẤN	NKB1
12	1651010130	LÝ CẨM THÁI	NKB1
13	1651010164	LƯU QUỐC VIỆT	NKB1
14	1651010172	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG VY	NKB1
15	1651012037	VƯƠNG THÀNH ĐẠT	NKB1
16	1651012043	NGUYỄN TRƯỜNG GIA	NKB1
17	1651012098	MAI HOÀNG LINH	NKB1
18	1651012158	LÊ MINH TÂN	NKB1
19	1651012179	VÕ HOÀNG THIÊN	NKB1
20	1651012190	ĐỖ MINH TIẾN	NKB1
21	1651012221	NGUYỄN QUỐC VIỆT	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 002 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.312**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **312**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Nhóm
1	1651020008	NGUYỄN CHÍ BẢO	NKB1
2	1651020029	HUỖNH BÁ DUY	NKB1
3	1651020034	TRỊNH ĐÌNH DŨNG	NKB1
4	1651020065	PHẠM NGUYỄN MINH HIỆP	NKB1
5	1651020068	NGÔ VĂN HOÀI	NKB1
6	1651020086	NGUYỄN ĐÌNH THIÊN HƯNG	NKB1
7	1651020101	HỒ TẤN KIẾT	NKB1
8	1651020106	TRỊNH VĂN CHÍ LINH	NKB1
9	1651020110	NGUYỄN HOÀNG LỘC	NKB1
10	1651020127	THÓI HOÀNG NHỰT	NKB1
11	1651020133	PHÙNG HIỆP PHÁT	NKB1
12	1651020136	NGUYỄN THANH PHONG	NKB1
13	1651020137	HUỖNH HỮU PHÚ	NKB1
14	1651020145	PHAN VĂN VŨ PHƯƠNG	NKB1
15	1651020147	BÙI TẤN PHƯỚC	NKB1
16	1651020150	HỒ VĂN QUÍ	NKB1
17	1651020152	NGUYỄN NGỌC QUÝ	NKB1
18	1651020175	NGUYỄN ĐỨC THÀNH	NKB1
19	1651020188	PHAN VĂN THIÊN	NKB1
20	1651020192	LÊ VĂN THUẬN	NKB1
21	1651020194	HÀ THẾ THUẬN	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 003 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.403**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **403**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1651020195	NGUYỄN ĐỨC	THUẬN	NKB1
2	1651020198	LÊ THỊ ANH	THƯ	NKB1
3	1651020200	VÕ THỊ HOÀI	THƯƠNG	NKB1
4	1651020205	NGUYỄN VĂN	TÌNH	NKB1
5	1651040017	TRƯƠNG NGỌC	DUY	NKB1
6	1651040020	NGUYỄN TUẤN	DŨNG	NKB1
7	1651040035	TRẦN PHÚC	HẬU	NKB1
8	1651040036	NGUYỄN VĂN KIM	HÈN	NKB1
9	1651040050	NGUYỄN TRUNG	HUY	NKB1
10	1651040062	NGUYỄN TÙNG	LÂM	NKB1
11	1651040077	PHẠM SỸ	MINH	NKB1
12	1651040083	LÊ TRUNG	NGUYỄN	NKB1
13	1651040084	NGUYỄN MAI	NGUYỄN	NKB1
14	1651040088	ĐẶNG NGUYỄN TRÚC	NHƯ	NKB1
15	1651040098	VÕ ĐẠI	PHÚ	NKB1
16	1651040108	ĐINH VĂN	SƠN	NKB1
17	1651040114	TRANG MINH	TÂN	NKB1
18	1651040128	NGUYỄN TRỌNG	THẾ	NKB1
19	1651040130	HUỲNH TẤN	THỊNH	NKB1
20	1651040139	PHẠM THANH	TÍN	NKB1
21	1651040140	ĐỖ THỊ THANH	TỊNH	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 004 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.405**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **405**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Nhóm
1	1651040148	NGUYỄN VŨ ANH TUẤN	NKB1
2	1654010202	VŨ ANH KHOA	NKB1
3	1654010250	PHẠM MINH LÝ	NKB1
4	1654012103	PHẠM QUANG TÌNH	NKB1
5	1654020018	VŨ THỊ HUYỀN CHÂN	NKB1
6	1654020026	NGUYỄN THỊ NGỌC DIỄM	NKB1
7	1654020037	TRẦN THỊ THANH DUYÊN	NKB1
8	1654020111	TRẦN THỊ MỸ LỘC	NKB1
9	1654020124	LÊ KIỀU MY	NKB1
10	1654020130	BẾ VĂN NAM	NKB1
11	1654020138	HOÀNG THẢO NGUYỄN	NKB1
12	1654020272	NGUYỄN THỊ YẾN	NKB1
13	1654030005	DƯƠNG LAN ANH	NKB1
14	1654030035	PHÍ THỊ NGỌC DIỄM	NKB1
15	1654030089	TRƯƠNG THỊ THU HIỀN	NKB1
16	1654030210	TRẦN NGỌC LAN NHI	NKB1
17	1654030219	LÊ HUỖNH NHƯ	NKB1
18	1654030312	NGUYỄN HUỖNH ANH THƯ	NKB1
19	1654032123	HUỖNH HÀ KIM NHANH	NKB1
20	1654032124	NGUYỄN THỊ THANH NHÀN	NKB1
21	1654040029	LÊ HOÀI BẢO	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 005 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.406**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **406**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1654040037	VÕ XUÂN KIM	CHI	NKB1
2	1654040043	NGUYỄN THỊ NGỌC	DIỄM	NKB1
3	1654040052	TRẦN THẾ	DUY	NKB1
4	1654040081	NGUYỄN THỊ THU	HẠNH	NKB1
5	1654040146	TRẦN NGỌC QUẾ	HƯƠNG	NKB1
6	1654040165	NGUYỄN THỊ MỸ	LỆ	NKB1
7	1654040297	LÊ VÕ HUỖNH	NHƯ	NKB1
8	1654040353	ĐÀO HOÀNG	SƠN	NKB1
9	1654040397	VÕ NGUYỄN	THÔNG	NKB1
10	1654040399	NGUYỄN THỊ NHƯ	THƠ	NKB1
11	1654040445	NGUYỄN THỊ THU	TRANG	NKB1
12	1654050037	LÊ THIÊN THÁI	HIỆP	NKB1
13	1654050041	PHẠM NHẬT	HÒA	NKB1
14	1654050042	ĐOÀN ÁNH	HỒNG	NKB1
15	1654050056	ĐẶNG THỊ MỸ	LINH	NKB1
16	1654050065	NGUYỄN THỊ XUÂN	MAI	NKB1
17	1654050105	HÀ THỊ NGỌC	THI	NKB1
18	1654050109	NGUYỄN NGỌC	THƯƠNG	NKB1
19	1654050116	NGUYỄN THỊ THÚY	TRINH	NKB1
20	1654052077	NGUYỄN ÁNH	NGỌC	NKB1
21	1654060003	ĐỖ LAN	ANH	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 006 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.407**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **407**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Nhóm
1	1654060007	NGUYỄN KHOA ANH	NKB1
2	1654060038	NGUYỄN THỊ QUỲNH DAO	NKB1
3	1654060043	TRƯƠNG THỊ HƯƠNG DU	NKB1
4	1654060172	MAI ĐẶNG THÙY LINH	NKB1
5	1654060189	LÊ PHƯỚC LỘC	NKB1
6	1654060248	VƯƠNG ĐỨC NGUYỄN	NKB1
7	1654060344	NGUYỄN VĂN THÔNG	NKB1
8	1654060412	HỒ THỊ ÁNH TUYẾT	NKB1
9	1654070006	PHẠM MINH ANH	NKB1
10	1654070007	TRẦN BẢO ANH	NKB1
11	1654070027	CAO THỊ DUNG	NKB1
12	1654070035	TRẦN VĂN DUY	NKB1
13	1654070067	NGUYỄN THỊ THU HÀ	NKB1
14	1654070131	SƠN THỊ LÀI	NKB1
15	1654070159	NGUYỄN THỊ NHƯ NGỌC	NKB1
16	1654070183	VY THỊ OANH	NKB1
17	1654070189	NGUYỄN DÂN PHỤNG	NKB1
18	1654070196	LÊ THỊ MỸ PHƯỚC	NKB1
19	1654070214	NGÔ NHẬT TÂN	NKB1
20	1654070234	THUẬN QUANG THỊNH	NKB1
21	1654070238	ĐOÀN THỊ TRƯỜNG THỦY	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 007 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.505**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **505**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Nhóm
1	1654070294	LƯU BỘI TUYÊN	NKB1
2	1654070308	NGUYỄN THỊ THU VÂN	NKB1
3	1655010029	HUỖNH GIA HÂN	NKB1
4	1655010052	TRẦN CẨM LINH	NKB1
5	1655010068	THÁI TRỌNG NGHĨA	NKB1
6	1655010099	TRẦN RA SIL	NKB1
7	1656010006	TRẦN THỊ HỒNG ÂN	NKB1
8	1656010043	NGUYỄN THỊ NGỌC HƯƠNG	NKB1
9	1656010068	HUỖNH KHOA NGUYỄN	NKB1
10	1656010069	TRẦN THỊ THẢO NGUYỄN	NKB1
11	1656010099	PHẠM PHÚ THỊNH	NKB1
12	1656010110	PHẠM THỊ HỒNG THƯƠNG	NKB1
13	1656012039	CHU THỊ THANH UYÊN	NKB1
14	1656020053	NGUYỄN THỊ KIM PHỤNG	NKB1
15	1656020089	VÕ THỊ MINH VÂN	NKB1
16	1656022024	LÊ THỊ NGỌC LAN	NKB1
17	1751010033	ĐỖ PHÙNG NGỌC HÂN	NKB1
18	1751010044	NGUYỄN CHUNG HUY	NKB1
19	1751010062	PHAN ANH KHOA	NKB1
20	1751010076	NGUYỄN VĂN LONG	NKB1
21	1751010082	DƯƠNG TRẦN TỬ MINH	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 008 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.507**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **507**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1751010085	LƯU HOÀNG	MINH	NKB1
2	1751010086	NGUYỄN CÔNG QUANG	MINH	NKB1
3	1751010102	VÕ THỊ MỸ	NHUNG	NKB1
4	1751010108	TRẦN LONG	PHÚ	NKB1
5	1751010115	ĐẶNG HẢI	QUANG	NKB1
6	1751010122	NGUYỄN SƠN	RIN	NKB1
7	1751010126	TRẦN THANH	SON	NKB1
8	1751010136	PHẠM HOÀI	THANH	NKB1
9	1751010142	TRƯƠNG NGUYỄN NGỌC	THẢO	NKB1
10	1751010147	TRẦN XUÂN	THỊNH	NKB1
11	1751010164	HỒ NGỌC	TRAI	NKB1
12	1751010166	NGUYỄN VŨ QUỲNH	TRÂM	NKB1
13	1751010180	ĐỖ NGUYỄN THANH	TÙNG	NKB1
14	1751012008	LƯƠNG THÀNH	CÔNG	NKB1
15	1751012018	VÕ ĐỨC	HIỀN	NKB1
16	1751012028	NGUYỄN NGỌC	HUẾ	NKB1
17	1751012036	NGUYỄN HOÀNG	LONG	NKB1
18	1751012051	NGUYỄN THANH	PHONG	NKB1
19	1751012063	HOÀNG XUÂN	THÁI	NKB1
20	1751012076	VŨ TUẤN	TRƯỜNG	NKB1
21	1751012086	TRỊNH HOÀNG	YẾN	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 009 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.508**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **508**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1751012096	NGUYỄN THỊ THU	THẢO	NKB1
2	1751020002	NGUYỄN GIA	ÂN	NKB1
3	1751020006	ĐỖ MINH	CHÁNH	NKB1
4	1751020009	LÊ NGUYỄN TUẤN	CƯỜNG	NKB1
5	1751020051	TRẦN ANH	KHOA	NKB1
6	1751020067	TRẦN THANH CÁT	MINH	NKB1
7	1751020069	MAI TRUNG	NGHĨA	NKB1
8	1751020070	NGUYỄN TRỌNG	NGHĨA	NKB1
9	1751020076	LÊ MINH	NHỰT	NKB1
10	1751020085	LÊ VĂN	QUANG	NKB1
11	1751020109	NGUYỄN ĐỨC	THẮNG	NKB1
12	1751020116	NGÔ MINH	THOẠI	NKB1
13	1751020126	PHẠM CÔNG	TOÀN	NKB1
14	1751020150	LAI CHÍ	VŨ	NKB1
15	1751022005	LÊ CÔNG	CHÍNH	NKB1
16	1751040010	TỪ KIẾN	CƯỜNG	NKB1
17	1751040016	LÊ THÀNH	DŨNG	NKB1
18	1751040047	TRƯƠNG NGUYỄN QUỐC	MINH	NKB1
19	1751040054	TRẦN THỊ CẨM	NHUNG	NKB1
20	1751040079	ĐỖ XUÂN	THÀNH	NKB1
21	1754020001	DƯ THỊ MAI	ANH	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 010 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.510**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **510**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Nhóm
1	1754020010	NGUYỄN MINH CHIẾN	NKB1
2	1754020014	LƯƠNG THỊ NGỌC DIỄM	NKB1
3	1754020015	NGUYỄN THỊ KIỀU DIỄM	NKB1
4	1754020017	LƯU MỸ DINH	NKB1
5	1754020019	NGUYỄN KHÁNH DUY	NKB1
6	1754020024	NGUYỄN THỊ MỸ DUYỀN	NKB1
7	1754020026	ĐẶNG HỒNG ĐÀO	NKB1
8	1754020028	ĐẶNG ĐÌNH ĐÌNH	NKB1
9	1754020030	DOANH THẮNG ĐỨC	NKB1
10	1754020031	VÕ QUANG ĐỨC	NKB1
11	1754020038	NGUYỄN HOÀNG MINH HIẾU	NKB1
12	1754020046	TRẦN QUANG HUY	NKB1
13	1754020055	NGUYỄN QUỐC THIÊN KIM	NKB1
14	1754020060	ĐẶNG THUY LINH	NKB1
15	1754020064	TRẦN THỊ MỸ LINH	NKB1
16	1754020072	TRẦN TRẦN MÃN	NKB1
17	1754020075	DƯƠNG NGUYỄN TUYẾT NGÂN	NKB1
18	1754020092	TRẦN NGỌC NHI	NKB1
19	1754020093	TRẦN YẾN NHI	NKB1
20	1754020100	TRẦN KỶ ĐÌNH PHÚC	NKB1
21	1754020103	NGUYỄN THY PHƯƠNG	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 011 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.511**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **511**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1754020112	HOÀNG THỊ KHÁNH	QUỲNH	NKB1
2	1754020119	ĐÌNH THOẠI	TÂM	NKB1
3	1754020133	CHU THỊ MỸ	THƯ	NKB1
4	1754020134	NGUYỄN ANH	THƯ	NKB1
5	1754020144	NGUYỄN THỊ	TRANG	NKB1
6	1754020149	ĐÀO ANH	TRÀ	NKB1
7	1754020151	HÀ NGỌC CHÂU	TRÂM	NKB1
8	1754020158	PHAN THỊ HUỲNH	TRINH	NKB1
9	1754020160	HUỲNH MỸ	TRÚC	NKB1
10	1754020164	ĐẶNG QUỐC	TUẤN	NKB1
11	1754020165	PHAN HUỲNH THÚY	TUYẾN	NKB1
12	1754020167	PHẠM THỊ ÁNH	TUYẾT	NKB1
13	1754020171	ĐẶNG NGUYỄN DUY	UYÊN	NKB1
14	1754020172	LÊ NGUYỄN THÙY	UYÊN	NKB1
15	1754020176	PHAN THỊ TƯỜNG	VI	NKB1
16	1754020180	ĐẶNG THẢO	VY	NKB1
17	1754020184	NGUYỄN NGỌC THÚY	VY	NKB1
18	1754020185	NGUYỄN NHẬT	VY	NKB1
19	1754030009	PHẠM HUẾ	ANH	NKB1
20	1754030010	PHẠM THUY GIA	ANH	NKB1
21	1754030057	NGUYỄN HƯƠNG	GIANG	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 012 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 3 (13g00)** Phòng thi: **NK.310**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 3 (13g00)**Phòng thi: **310**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1754030060	MAI NGÔ KHÁNH	HÀ	NKB1
2	1754030062	TRẦN THỊ THU	HÀ	NKB1
3	1754030075	LÊ PHÚC	HẬU	NKB1
4	1754030091	VÕ THỊ THÚY	HỒNG	NKB1
5	1754030116	NGUYỄN THỊ THÙY	LINH	NKB1
6	1754030125	BÙI HOÀNG	LỘC	NKB1
7	1754030129	ĐỖ THANH	LÝ	NKB1
8	1754030130	HOÀNG THỊ NGỌC	MAI	NKB1
9	1754030134	PHẠM HOÀNG	MINH	NKB1
10	1754030135	TRẦN VÕ NHẬT	MINH	NKB1
11	1754030136	NGUYỄN TRẦN XUÂN	MỸ	NKB1
12	1754030140	HUỲNH NGUYỄN KIM	NGÂN	NKB1
13	1754030161	NGUYỄN TRUNG	NGUYỄN	NKB1
14	1754030163	NGUYỄN LÊ	NGUYỄN	NKB1
15	1754030167	NGUYỄN BÁ	NHÀN	NKB1
16	1754030180	TRẦN BỘI	NHU	NKB1
17	1754030183	NGUYỄN THỊ ANH	NHƯ	NKB1
18	1754030189	BÙI ĐỖ	PHÚC	NKB1
19	1754030192	NGUYỄN THỊ DIỄM	PHÚC	NKB1
20	1754030214	PHAN VĂN	SỸ	NKB1
21	1754030215	ĐOÀN BÁ	TÀI	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 013 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 3 (13g00)** Phòng thi: **NK.312**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 3 (13g00)**Phòng thi: **312**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1754030220	BÙI THANH	THẢO	NKB1
2	1754030223	NGUYỄN THỊ THU	THẢO	NKB1
3	1754030233	NGUYỄN THỊ THU	THỦY	NKB1
4	1754030241	VÕ THỊ HUYỀN	THƯ	NKB1
5	1754030243	PHẠM THỊ NGỌC	THƯƠNG	NKB1
6	1754030261	ĐOÀN THỊ PHƯƠNG	TRINH	NKB1
7	1754030272	NGUYỄN LÊ THANH	TRÚC	NKB1
8	1754030289	TRẦN NGỌC LAM	TƯỜNG	NKB1
9	1754030296	LÊ THỊ THÚY	VÂN	NKB1
10	1754030297	VÕ THỊ BÍCH	VÂN	NKB1
11	1754030299	LÊ THỊ DIỄM	VI	NKB1
12	1754030308	LÊ NHẬT	VY	NKB1
13	1754030312	NGUYỄN THỊ XUÂN	VY	NKB1
14	1754030315	TRẦN NGUYỄN KHÁNH	VY	NKB1
15	1754040017	Y THỊ Ý	BÌNH	NKB1
16	1754040021	ĐỖ THỊ	CHÚC	NKB1
17	1754040028	NGUYỄN THỊ	DUNG	NKB1
18	1754040031	HUỲNH MỸ	DUYÊN	NKB1
19	1754040033	ĐỖ THỊ	ĐAN	NKB1
20	1754040034	ĐẶNG THỊ NGỌC	ĐANG	NKB1
21	1754040045	NGUYỄN NGỌC	HẠNH	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 014 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 3 (13g00)** Phòng thi: **NK.403**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 3 (13g00)**Phòng thi: **403**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1754040053	VĂN NGUYỄN GIA	HÂN	NKB1
2	1754040058	CAO ĐÌNH	HIỆU	NKB1
3	1754040059	PHAN THỊ	HIỆU	NKB1
4	1754040064	TRẦN THỊ	HÒA	NKB1
5	1754040066	ĐÀO THỊ THANH	HUYỀN	NKB1
6	1754040072	NGUYỄN THỊ	HUYỀN	NKB1
7	1754040080	NGUYỄN THỊ THÚY	KIỀU	NKB1
8	1754040091	LƯU THỊ BÍCH	LOAN	NKB1
9	1754040096	VĂN THỊ HẢI	LY	NKB1
10	1754040115	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	NKB1
11	1754040126	HOÀNG THẢO	NGUYỄN	NKB1
12	1754040139	PHAN THỊ NGỌC	NHƯ	NKB1
13	1754040141	NGUYỄN THỊ AN	NINH	NKB1
14	1754040142	NGUYỄN THỊ KIM	OANH	NKB1
15	1754040148	ĐỖ THỊ MỸ	PHỤNG	NKB1
16	1754040161	BÙI PHAN XUÂN	QUỲNH	NKB1
17	1754040164	MİỂU TSẢN	SÁNG	NKB1
18	1754040165	NGUYỄN THỊ THU	SƯƠNG	NKB1
19	1754040173	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	NKB1
20	1754040180	ĐÀO THỊ KIM	THOA	NKB1
21	1754040187	HUỲNH NGUYỄN MINH	THỨ	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 015 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 3 (13g00)** Phòng thi: **NK.405**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 3 (13g00)**Phòng thi: **405**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1754040197	LÊ THỊ THỦY	TIỀN	NKB1
2	1754040199	VŨ THỊ THỦY	TIỀN	NKB1
3	1754040202	TRẦN THỊ	TÌNH	NKB1
4	1754040205	HUỖNH NGỌC	TRANG	NKB1
5	1754040220	NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRÂN	NKB1
6	1754040230	NGUYỄN THỊ THU	TUYỀN	NKB1
7	1754040234	LÊ HỒ MỸ	VÂN	NKB1
8	1754040235	LÊ THỊ THÚY	VÂN	NKB1
9	1754040249	BÙI THỊ THÙY	YÊN	NKB1
10	1754040251	PHAN THỊ HẢI	YẾN	NKB1
11	1754050003	BẠCH TRỊNH MINH	ANH	NKB1
12	1754050010	DƯƠNG TRẦN HOÀI	BẢO	NKB1
13	1754050017	CAO MẠNH	CƯỜNG	NKB1
14	1754050019	LÊ THÀNH	DUY	NKB1
15	1754050026	NGUYỄN THỊ THANH	HẰNG	NKB1
16	1754050054	TÔN NỮ THANH	NGÂN	NKB1
17	1754050056	VÕ THỊ TRÚC	NGÂN	NKB1
18	1754050058	LƯƠNG THÀNH	NGỌC	NKB1
19	1754050061	VÕ THỊ THANH	NHÂN	NKB1
20	1754050070	HỒ THỊ XUÂN	PHƯƠNG	NKB1
21	1754050072	NGUYỄN THU	PHƯƠNG	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 016 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 3 (13g00)** Phòng thi: **NK.406**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 3 (13g00)**Phòng thi: **406**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Nhóm
1	1754050077	NGUYỄN TIẾN TÀI	NKB1
2	1754050082	LÊ QUANG THÀNH	NKB1
3	1754050087	NGUYỄN XUÂN THUẬN	NKB1
4	1754050088	LÊ THỊ MINH THÚY	NKB1
5	1754050094	NGUYỄN HỮU NGỌC TRÂM	NKB1
6	1754050095	LƯU BẢO TRẦN	NKB1
7	1754050097	PHAN THỊ LÂM TRINH	NKB1
8	1754050099	NGUYỄN NHẬT TRUNG	NKB1
9	1754050109	NGUYỄN THOẠI UYÊN	NKB1
10	1754052002	ĐỖ VŨ NGUYỄN ÂN	NKB1
11	1754052018	TRẦN VĂN HẬU	NKB1
12	1754052019	PHẠM THỊ THU HIỀN	NKB1
13	1754052038	VÕ THỊ HỒNG MAI	NKB1
14	1754052040	NGUYỄN LỆ MỸ	NKB1
15	1754052049	LÊ THỊ HỒNG NHUNG	NKB1
16	1754052057	TRƯƠNG THỊ THU PHƯƠNG	NKB1
17	1754052063	NGUYỄN NGỌC QUÝ	NKB1
18	1754052093	NGUYỄN MINH TRỌNG	NKB1
19	1754052097	LÊ NHẬT TRƯỜNG	NKB1
20	1754052100	TRỊNH THỊ THÚY VÂN	NKB1
21	1754052101	MAI TƯỜNG VI	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 017 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 3 (13g00)** Phòng thi: **NK.407**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 3 (13g00)**Phòng thi: **407**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Nhóm
1	1754060001	PHẠM XUÂN AN	NKB1
2	1754060007	TRẦN THỊ HOÀNG ANH	NKB1
3	1754060018	TRẦN THỊ THANH CHÂU	NKB1
4	1754060031	LÊ TRƯƠNG MỸ DUYÊN	NKB1
5	1754060044	NGUYỄN THỊ BẢO GIANG	NKB1
6	1754060049	NGÔ THỊ HẠNH	NKB1
7	1754060056	MAI LÝ GIA HÂN	NKB1
8	1754060082	NGUYỄN THỊ NHƯ HUỲNH	NKB1
9	1754060086	PHẠM NGHI CÁT KHÁNH	NKB1
10	1754060094	TẠ THỊ THANH LAM	NKB1
11	1754060110	TRỊNH KHÁNH LINH	NKB1
12	1754060122	NGUYỄN THỊ HẰNG NGA	NKB1
13	1754060124	ĐOÀN KIM NGÂN	NKB1
14	1754060134	PHAN THỊ HỒNG NGỌC	NKB1
15	1754060151	BÙI THỊ DIỄM PHÚC	NKB1
16	1754060155	LÊ THỊ PHƯƠNG	NKB1
17	1754060161	NGUYỄN THỊ THẢO QUYÊN	NKB1
18	1754060163	TRẦN THỊ QUÝ	NKB1
19	1754060164	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	NKB1
20	1754060173	NGUYỄN THÀNH TẤN	NKB1
21	1754060182	PHẠM THỊ MINH THẢO	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 018 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 3 (13g00)** Phòng thi: **NK.505**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 3 (13g00)**Phòng thi: **505**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Nhóm
1	1754060191	NGUYỄN ANH THỨ	NKB1
2	1754060206	NGUYỄN THỊ THÙY TRANG	NKB1
3	1754060218	PHAN THỊ THANH TRÚC	NKB1
4	1754060220	ĐẶNG MINH TUẤN	NKB1
5	1754060230	PHAN THỊ TÔ NHẬT UYÊN	NKB1
6	1754060231	PHẠM THỊ THU UYÊN	NKB1
7	1754060232	LÊ TRỌNG VĂN	NKB1
8	1754060234	PHẠM THỊ HÀ VI	NKB1
9	1754060245	LẠI THỊ MINH YẾN	NKB1
10	1754060246	NGUYỄN THỊ THU YẾN	NKB1
11	1754070004	TÔ NGUYỄN HOÀNG ANH	NKB1
12	1754070012	LÂM BẢO CHÂU	NKB1
13	1754070016	PHẠM MINH CƯỜNG	NKB1
14	1754070035	NGUYỄN THỊ THÚY HẠNH	NKB1
15	1754070036	LƯƠNG THỊ HOA	NKB1
16	1754070040	LÊ HUY	NKB1
17	1754070045	NGUYỄN PHI HÙNG	NKB1
18	1754070051	PHẠM THỊ NGÂN KIỀU	NKB1
19	1754070077	DƯƠNG THỊ KIM NGÂN	NKB1
20	1754070078	ĐẶNG NGUYỄN KHÁNH NGÂN	NKB1
21	1754070088	TRẦN THỊ ÁI NHÂN	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 019 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 3 (13g00)** Phòng thi: **NK.507**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 3 (13g00)**Phòng thi: **507**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1754070090	NGUYỄN PHƯƠNG	NHI	NKB1
2	1754070091	PHAN THỊ YẾN	NHI	NKB1
3	1754070097	NGUYỄN THỊ QUỲNH	NHƯ	NKB1
4	1754070121	TRƯƠNG LÊ THU	THẢO	NKB1
5	1754070142	PHẠM VĂN	TOÀN	NKB1
6	1754070146	NGUYỄN THỊ HUYỀN	TRANG	NKB1
7	1754070148	NGUYỄN NGỌC KIỀU	TRINH	NKB1
8	1754070149	PHẠM THỊ TUYẾT	TRINH	NKB1
9	1754070156	CHIÊU ĐOÀN	TUẤN	NKB1
10	1754070157	HÀ QUỐC	TUẤN	NKB1
11	1754070161	NGUYỄN THỊ TỐ	UYÊN	NKB1
12	1754080063	PHẠM LÊ UYÊN	NHI	NKB1
13	1754090005	ĐÀO BÙI PHƯƠNG	ÁNH	NKB1
14	1754090027	CHÂU THỰC	MY	NKB1
15	1754090073	LẠI KHẮC T. THIÊN	VÂN	NKB1
16	1754100009	NGUYỄN THỊ	DÀNG	NKB1
17	1754100010	LÊ THỊ KIỀU	DIỄM	NKB1
18	1754100015	DƯƠNG THỊ MỸ	DUYÊN	NKB1
19	1754100016	NGUYỄN THU	HÀ	NKB1
20	1754100021	NGUYỄN THỊ THU	HIỀN	NKB1
21	1754100063	TRƯƠNG HUYỀN	TRÂN	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 020 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 3 (13g00)** Phòng thi: **NK.508**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 3 (13g00)**Phòng thi: **508**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Nhóm
1	1754100068	THÁI THỊ BÍCH VÂN	NKB1
2	1754100069	VÕ NGUYỄN TƯỜNG VI	NKB1
3	1754100073	NGUYỄN THỊ HÀ VY	NKB1
4	1755010030	ĐÀO THỊ HẰNG HOA	NKB1
5	1755010035	HỒ THỊ XUÂN HƯƠNG	NKB1
6	1755010059	TRẦN THỊ MỸ NHUNG	NKB1
7	1755010060	NGUYỄN HOÀI THẢO NHƯ	NKB1
8	1755010061	TRỊNH PHỐ QUỲNH NHƯ	NKB1
9	1755010062	NGUYỄN THỊ THU PHÚC	NKB1
10	1755010104	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG UYÊN	NKB1
11	1755012009	PHẠM GIA DUY	NKB1
12	1755012014	HUỲNH THỊ CẨM GIANG	NKB1
13	1755012037	NGUYỄN THỊ ÁNH NGỌC	NKB1
14	1755012058	NGUYỄN ĐĂNG TRƯỜNG	NKB1
15	1756010002	TRẦN THÁI AN	NKB1
16	1756010006	ĐỒNG HUỲNH KHÁNH CHÂU	NKB1
17	1756010024	LÊ THU KHANH	NKB1
18	1756010025	NGUYỄN THỊ MINH KHANH	NKB1
19	1756010026	NGUYỄN THỊ MINH KHÁ	NKB1
20	1756010027	NGUYỄN LÊ THANH KHOA	NKB1
21	1756010030	TRẦN THỊ PHƯƠNG LAN	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 021 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 3 (13g00)** Phòng thi: **NK.510**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 3 (13g00)**Phòng thi: **510**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1756010049	LÂM QUỐC	NGHĨA	NKB1
2	1756010051	BÙI THẢO	NGUYỄN	NKB1
3	1756010072	PHAN THỊ LAN	THẢO	NKB1
4	1756010073	PHẠM NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	NKB1
5	1756010076	TRẦN HUỆ	THI	NKB1
6	1756010105	THIỆU NHỰT MỸ	VÂN	NKB1
7	1756010112	ĐOÀN THANH	XUÂN	NKB1
8	1756012002	PHẠM THANH	ÂN	NKB1
9	1756012035	TRẦN THỊ BẢO	NGÂN	NKB1
10	1756012067	HUỲNH NGỌC	TRÂM	NKB1
11	1756012079	NGUYỄN THỊ HỒNG	THẨM	NKB1
12	1756020019	LƯƠNG PHƯƠNG	DUNG	NKB1
13	1756020039	NGUYỄN HOÀNG THANH	HUYỀN	NKB1
14	1756020080	PHAN MINH NHƯ	NHƯ	NKB1
15	1756022017	TRẦN THỊ THÚY	KIỀU	NKB1
16	1756022035	TRẦN NGỌC	THIÊN	NKB1
17	1851010014	TRẦN KIM	BẢO	NKB1
18	1851010023	ĐÀO TIẾN	ĐẠT	NKB1
19	1851010061	Ủ VẤN MINH	KHƯƠNG	NKB1
20	1851010074	NGUYỄN CÔNG	MINH	NKB1
21	1851010091	LÊ CÔNG	NHẬT	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 022 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **21/03/2021** Giờ thi: **Ca 3 (13g00)** Phòng thi: **NK.511**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **21/03/2021**Giờ thi: **Ca 3 (13g00)**Phòng thi: **511**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1851010131	NGUYỄN HOÀNG	THÔNG	NKB1
2	1851020137	NGUYỄN ĐĂNG NHẬT	TRƯỜNG	NKB1
3	1851022038	NGUYỄN ANH	QUỐC	NKB1
4	1851040062	LÊ MINH	TÂM	NKB1
5	1851042006	LÊ THÀNH	ĐẠT	NKB1
6	1851042010	ĐỖ THỊ MỸ	HỒNG	NKB1
7	1851042013	TRẦN NGUYỄN NGỌC	HUY	NKB1
8	1851042027	ĐẶNG THỊ	MINH	NKB1
9	1851042033	VÕ THÀNH	NHÂN	NKB1
10	1851042038	TRẦN THỊ HỒNG	PHẤN	NKB1
11	1851050006	TRẦN ĐỨC	BẰNG	NKB1
12	1851050033	NGUYỄN HOÀNG	ĐÔ	NKB1
13	1851050037	HUYỀN NGUYỄN BẮC	GIANG	NKB1
14	1851050049	NGUYỄN VŨ MINH	HOÀNG	NKB1
15	1851050056	TRẦN PHẤN	HUY	NKB1
16	1851050063	LÊ TRẦN ANH	KHOA	NKB1
17	1851050066	TRẦN MINH	KHÔI	NKB1
18	1851050124	PHAN THỊ NHƯ	QUỲNH	NKB1
19	1851050130	CHÂU THIÊN	THÀNH	NKB1
20	1851050133	ĐẶNG CHIẾN	THẮNG	NKB1
21	1851050136	MAI XUÂN	THỌ	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 023 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **28/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.310**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **28/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **310**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1851050145	VÕ MINH	TIẾN	NKB1
2	1851050148	TRẦN TRỌNG	TÍN	NKB1
3	1851050159	NGUYỄN ĐỖ	TRỌNG	NKB1
4	1851050166	PHẠM DUY	TRƯỜNG	NKB1
5	1854020011	TRANG THÀNH	CÔNG	NKB1
6	1854020015	HUỲNH THỊ MỸ	DUNG	NKB1
7	1854020021	ĐẶNG THỊ HỒNG	DUYÊN	NKB1
8	1854020022	ĐOÀN THỊ MỸ	DUYÊN	NKB1
9	1854020031	VÕ THỊ HỒNG	GẮM	NKB1
10	1854020036	TRẦN THỊ TÚ	GIANG	NKB1
11	1854020058	TRẦN THỊ THANH	HUYỀN	NKB1
12	1854020067	PHẠM CHÂU	KHƯƠNG	NKB1
13	1854020075	BÙI THỊ MAI	LINH	NKB1
14	1854020080	LƯU THỊ MỸ	LINH	NKB1
15	1854020086	TRẦN THÙY	LINH	NKB1
16	1854020096	VÕ THỊ HÀ	MY	NKB1
17	1854020102	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	NKB1
18	1854020108	TRẦN THỊ THANH	NHÀN	NKB1
19	1854020109	NGUYỄN THỊ TUYẾT	NHÃ	NKB1
20	1854020111	CAO YẾN	NHI	NKB1
21	1854020123	ĐỖ THỊ KIM	OANH	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 024 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **28/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.312**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **28/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **312**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1854020124	NGÔ TẤN	PHÁT	NKB1
2	1854020131	NGÔ THỊ LINH	PHƯƠNG	NKB1
3	1854020138	PHẠM THỊ TỔ	QUYÊN	NKB1
4	1854020140	PHAN THỊ	QUÝ	NKB1
5	1854020150	ĐẶNG HOÀNG	THÀNH	NKB1
6	1854020156	PHẠM PHƯƠNG	THẢO	NKB1
7	1854020167	HUỖNH THỊ KIM	THU	NKB1
8	1854020176	LÊ THỊ ANH	THƯ	NKB1
9	1854020178	NGUYỄN THỊ MINH	THƯ	NKB1
10	1854020180	PHẠM THỊ MINH	THƯ	NKB1
11	1854020188	NGUYỄN KIỀU	TRANG	NKB1
12	1854020191	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	NKB1
13	1854020195	NGUYỄN THỊ NGỌC	TRÂM	NKB1
14	1854020202	TRẦN THỊ DIỄM	TRINH	NKB1
15	1854020210	PHẠM THỊ THANH	TÚ	NKB1
16	1854020225	MAI THỊ NGỌC	YẾN	NKB1
17	1854030032	NGUYỄN DƯƠNG	BÌNH	NKB1
18	1854030039	NGUYỄN THỊ	CHUNG	NKB1
19	1854030042	LƯƠNG QUỐC	CƯỜNG	NKB1
20	1854030205	BÙI LÊ LIỄU	LỤC	NKB1
21	1854030214	VÕ THỊ TRÚC	MAI	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 025 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **28/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.403**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **28/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **403**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1854030232	TRẦN THIỀU	NGA	NKB1
2	1854030292	NGUYỄN THỊ KIỀU	OANH	NKB1
3	1854030301	TRƯƠNG THỊ KIM	PHỤNG	NKB1
4	1854030427	VÕ THỊ NGỌC	TRÂM	NKB1
5	1854040029	LÊ THỊ ĐÔNG	CƠ	NKB1
6	1854040078	LÊ MINH	HIẾU	NKB1
7	1854040143	ĐINH THỊ XUÂN	MAI	NKB1
8	1854040183	DƯƠNG THỊ YẾN	NHI	NKB1
9	1854040201	LÊ THỊ CẨM	NHUNG	NKB1
10	1854040246	LÊ MINH NHƯ	QUỖNH	NKB1
11	1854040249	NGUYỄN THỊ	SÁU	NKB1
12	1854040269	NGUYỄN THỊ HIẾU	THẢO	NKB1
13	1854040277	TRẦN THỊ DIỄM	THI	NKB1
14	1854040288	HUỖNH THỊ MINH	THỨ	NKB1
15	1854040312	NGUYỄN HỒNG CẨM	TIỀN	NKB1
16	1854040316	NGUYỄN THỊ KIM	TỎA	NKB1
17	1854040331	TRỊNH HÀ BẢO	TRÂM	NKB1
18	1854040334	NGÔ THỊ QUẾ	TRÂN	NKB1
19	1854040357	ĐINH THỊ NGỌC	TUYỀN	NKB1
20	1854040359	PHAN NGUYỄN XUÂN	TUYỀN	NKB1
21	1854040390	NGUYỄN THUY KIM	YẾN	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 026 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **28/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.405**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **28/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **405**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Nhóm
1	1854050048	TRẦN NGỌC TÚ LINH	NKB1
2	1854050098	VÕ TRỊNH ĐỖ TÂM	NKB1
3	1854050106	NGUYỄN THỊ NGỌC THẢO	NKB1
4	1854050112	NGUYỄN THANH THÚY	NKB1
5	1854060025	BÙI THỊ MAI CHI	NKB1
6	1854060081	NGUYỄN THỊ MINH HIỀN	NKB1
7	1854060128	VÕ THỊ LOAN	NKB1
8	1854060162	NGUYỄN LÊ TÚ NGUYỄN	NKB1
9	1854060174	LÊ THỦY YẾN NHI	NKB1
10	1854060234	NGUYỄN THỊ DIỄM THÚY	NKB1
11	1854070034	LÊ HOÀNG PHÚ HẢI	NKB1
12	1854070060	GIANG NGỌC HƯƠNG	NKB1
13	1854070072	NGUYỄN NỮ ÁI LOAN	NKB1
14	1854070076	ĐỖ NGỌC TUYẾT MAI	NKB1
15	1854070088	NGUYỄN NGỌC THÚY NGÂN	NKB1
16	1854070124	ĐỖ TRUNG QUÂN	NKB1
17	1854070185	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO VY	NKB1
18	1854100006	PHAN HOÀNG ANH	NKB1
19	1854100007	VÕ THỊ VÂN ANH	NKB1
20	1854100008	TRƯƠNG NGỌC ÁNH	NKB1
21	1854100013	PHẠM THỊ THÙY DUNG	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 027 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **28/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.406**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **28/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **406**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1854100020	BÙI THỊ NGÂN	HÀ	NKB1
2	1854100031	HỒ LÊ TẤN	KIỆT	NKB1
3	1854100037	LÝ BỘI	LINH	NKB1
4	1854100043	LÊ THỊ KIM	NGÂN	NKB1
5	1854100045	NGUYỄN TUYẾT	NGÂN	NKB1
6	1854100046	PHAN THỊ THANH	NGÂN	NKB1
7	1854100049	ĐÌNH GIA	NGHI	NKB1
8	1854100052	TRỊNH THỊ THANH	NHÀN	NKB1
9	1854100053	ĐỖ NGUYỄN TUYẾT	NHI	NKB1
10	1854100064	NGUYỄN THỊ KIM	PHƯỢNG	NKB1
11	1854100066	NG~ THANH THUYỀN	QUYÊN	NKB1
12	1854100070	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	NKB1
13	1854100072	NGUYỄN THU	THẢO	NKB1
14	1854100091	TRẦN MỸ	VÂN	NKB1
15	1855010151	NGÔ THANH	TRÚC	NKB1
16	1856010007	TRẦN THỊ KHÁNH	BĂNG	NKB1
17	1856010019	VÕ ANH	DUY	NKB1
18	1857050107	NGÔ THỊ THANH	THÚY	NKB1
19	18H4030003	HỒ THỊ THU	HIỆU	NKB1
20	18H4040022	PHAN NGỌC THANH	TRÚC	NKB1
21	1951010046	LÊ ANH	QUÂN	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 028 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **28/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.407**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **28/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **407**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1951012069	HOÀNG CÔNG	MINH	NKB1
2	1951012148	PHẠM HUY	TÙNG	NKB1
3	1951012151	NGUYỄN TRƯỜNG	VŨ	NKB1
4	1951052002	NGÔ TRƯỜNG	AN	NKB1
5	1954022143	ĐẶNG ĐỖ NGUYỄN	PHƯƠNG	NKB1
6	1954022163	NGUYỄN THỊ UYÊN	THẢO	NKB1
7	1954022208	PHAN NHẬT	TRƯỜNG	NKB1
8	1954032025	VŨ ĐỖ MINH	CHÂU	NKB1
9	1954042008	NGUYỄN KIỀU	ANH	NKB1
10	1954042020	TRẦN HỒNG	ÂN	NKB1
11	1954042062	LÊ THỊ HỒNG	HẠNH	NKB1
12	1954042123	NGUYỄN THỊ THẢO	LY	NKB1
13	1954042141	LÊ THỊ THÚY	NGA	NKB1
14	1954042177	LÊ PHƯƠNG	NHI	NKB1
15	1954042278	HOÀNG THỊ BÍCH	TRÂM	NKB1
16	1954042291	NGUYỄN THỊ DIỄM	TUYỀN	NKB1
17	1954042317	HUỲNH NGUYỄN LAN	VY	NKB1
18	1954050026	NGUYỄN THỊ THU	NGUYỆT	NKB1
19	1954050045	DƯƠNG MINH	TRANG	NKB1
20	1954052012	NGUYỄN THỊ THÙY	DUYÊN	NKB1
21	1954052016	NGÔ TRẦN	GIANG	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 029 - Nhóm lớp: B1_NK_PHAN NOI

Ngày thi: **28/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.505**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **28/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **505**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1954052023	NGUYỄN THÚY	HẰNG	NKB1
2	1954052071	PHẠM TÂM	NHƯ	NKB1
3	1954052081	NGUYỄN THỊ NHƯ	QUỖNH	NKB1
4	1954052084	TRẦN DIỆU	TÂM	NKB1
5	1954052100	NGUYỄN MINH	THỨ	NKB1
6	1954052121	TRẦN THỊ CẨM	VÂN	NKB1
7	1954062030	NGUYỄN HƯƠNG HỒNG	CẨM	NKB1
8	1954062032	LÊ NHẬT MINH	CHÂU	NKB1
9	1954062105	LA NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	NKB1
10	1954062123	TRƯƠNG MỸ	LOAN	NKB1
11	1954062201	NGUYỄN NHƯ	QUỖNH	NKB1
12	1954062276	TRẦN NGỌC THANH	TUYỀN	NKB1
13	1954102034	NGÔ THỊ ÁNH	KIỀU	NKB1
14	1954102078	CAO HUỖNH KHÁNH	TÂM	NKB1
15	1954102085	NGUYỄN PHƯỚC	THẮNG	NKB1
16	1955012080	NGUYỄN PHAN XUÂN	OANH	NKB1
17	1956012048	NGUYỄN THỊ THU	HƯỜNG	NKB1
18	19H4040005	TRẦN THỊ THU	HÀ	NKB1
19	19H4040009	VÕ THỊ PHÚ	QUÝ	NKB1

Ngày 03 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 001 - Nhóm lớp: B1_NKBS (PHAN NOI)

Ngày thi: **28/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.507**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **28/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **507**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1754010282	LƯU MỸ	THANH	MLBS
2	1754010296	MAI VĂN	THẮNG	MLBS
3	1651010018	VŨ ĐÌNH	CHIẾN	NKBS
4	1651012129	VÕ KHẮC	NHÂN	NKBS
5	1651012159	TRẦN NHỰT	TÂN	NKBS
6	1651020046	TRƯƠNG THÀNH	ĐẠT	NKBS
7	1651020056	PHAN ĐẠI	HẢI	NKBS
8	1651020197	TẠ THỊ	THÙY	NKBS
9	1651020234	NGUYỄN THANH	TÙNG	NKBS
10	1651040016	LÊ HOÀNG	DUY	NKBS
11	1651040027	PHAN HIẾU	ĐỨC	NKBS
12	1654010101	VÕ PHƯỚC	ĐỨC	NKBS
13	1654010259	ĐẶNG VĂN	MINH	NKBS
14	1654020089	LÊ QUANG	KHẢI	NKBS
15	1654020179	CHẶNG PHƯỚC	QUANG	NKBS
16	1654020258	CAO THỊ BÍCH	VÂN	NKBS
17	1654030034	DƯƠNG THANH	DANH	NKBS
18	1654030064	ĐOÀN TUYẾT HỒNG	HÀ	NKBS
19	1654032139	PHAN THỊ HỒNG	NHUNG	NKBS

Ngày 12 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 002 - Nhóm lớp: B1_NKBS (PHAN NOI)

Ngày thi: **28/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.508**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **28/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **508**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên	Nhóm
1	1654040022	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG ÁNH	NKBS
2	1654060031	NGUYỄN MINH CẢNH	NKBS
3	1654060036	NGUYỄN THANH CHƯƠNG	NKBS
4	1654060061	LÊ HỮU ĐẠT	NKBS
5	1654060149	ĐỖ NGUYỄN KHOA	NKBS
6	1654060157	HUỲNH THỊ THÚY KIỀU	NKBS
7	1654070037	KHA THỊ MỸ DUYÊN	NKBS
8	1654070122	NGÔ ĐĂNG KHOA	NKBS
9	1654070230	QUẢNG THỊ HOÀI THI	NKBS
10	1654070318	VŨ ÁI VY	NKBS
11	1655010073	ĐỖ THỊ MỸ NHÂN	NKBS
12	1655012034	LÊ HUỲNH MỸ NHUNG	NKBS
13	1751010177	NGUYỄN THANH TÚ	NKBS
14	1751012065	LÊ THỊ THANH THẢO	NKBS
15	1751020055	NGUYỄN PHÚC LAI	NKBS
16	1751020078	HUỲNH TẤN PHÁT	NKBS
17	1751020082	PHẠM ĐẮC PHỤC	NKBS
18	1754010389	MAI PHỤNG TƯỜNG	NKBS
19	1754020090	PHẠM HỒNG YẾN NHI	NKBS

Ngày 12 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 003 - Nhóm lớp: B1_NKBS (PHAN NOI)

Ngày thi: **28/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.510**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **28/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **510**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1754020104	VÕ HOÀNG LAN	PHƯƠNG	NKBS
2	1754020123	NGUYỄN THỊ NGỌC	THẢO	NKBS
3	1754030024	NGUYỄN THỊ HOÀI	CHANG	NKBS
4	1754030028	TRẦN HỮU	CHIẾN	NKBS
5	1754030030	NGUYỄN DUY	CƯỜNG	NKBS
6	1754030039	NGUYỄN THỊ THÚY	DUY	NKBS
7	1754030172	ĐÌNH THỊ YẾN	NHI	NKBS
8	1754030217	TRƯƠNG THỊ NGỌC	TÂM	NKBS
9	1754030257	LÊ THỊ	TRÂM	NKBS
10	1754040068	NGUYỄN THỊ LÊ	HUYỀN	NKBS
11	1754040103	TRƯƠNG THỊ THIẾT	MINH	NKBS
12	1754040104	CAO THỊ DIỄM	MY	NKBS
13	1754040127	NGUYỄN HUỲNH NHẬT	NGUYỆT	NKBS
14	1754040236	NGUYỄN THỊ BÍCH	VÂN	NKBS
15	1754050025	NGUYỄN THỊ NHƯ	HẢO	NKBS
16	1754050040	TRẦN PHẠM KHÁNH	LINH	NKBS
17	1754050083	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	THẢO	NKBS
18	1754052017	PHÙNG GIA	HÂN	NKBS
19	1754060022	MAI THÚY	DIỄM	NKBS

Ngày 12 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI**

Học Kỳ 2 - Năm Học 2020-2021

Môn thi: **Chuẩn đầu ra tiếng Anh B1 (GENG4001) - 0 TC**
Nhóm phân tổ thi: 004 - Nhóm lớp: B1_NKBS (PHAN NOI)

Ngày thi: **28/03/2021** Giờ thi: **Ca 1 (07g00)** Phòng thi: **NK.511**

Địa điểm thi: **371 Nguyễn Kiệm**Ngày thi: **28/03/2021**Giờ thi: **Ca 1 (07g00)**Phòng thi: **511**

Mẫu in M9205G2_

STT	Mã SV	Họ Và Tên		Nhóm
1	1754060033	PHẠM TRUNG	DŨNG	NKBS
2	1754060071	LÊ XUÂN	HOÀNG	NKBS
3	1754060106	NGUYỄN THỊ	LINH	NKBS
4	1754060166	TĂNG	SÊNG	NKBS
5	1754070017	NGUYỄN BÁ	DU	NKBS
6	1754070025	HUỖNH TẤN	ĐƯỢC	NKBS
7	1754070032	LÊ NHỰT	HÀO	NKBS
8	1754070034	TRẦN THANH	HẢI	NKBS
9	1754070055	ĐÀO LÊ PHONG	LAN	NKBS
10	1754070071	LẠI XUÂN QUANG	MINH	NKBS
11	1754070147	VÕ THỊ THÙY	TRANG	NKBS
12	1754070159	LÊ HUYỀN CẨM	TÚ	NKBS
13	1754070171	TRẦN TUẤN	VŨ	NKBS
14	1754100071	ĐỖ NGUYỄN KHÁNH	VY	NKBS
15	1756020005	NGUYỄN VÂN	ANH	NKBS
16	1756020044	NGUYỄN THỊ MỸ	LÀNH	NKBS
17	1756020051	NGUYỄN PHI	LONG	NKBS
18	1854020097	NGUYỄN HOÀI	NAM	NKBS

Ngày 12 tháng 03 năm 2021

P. Khảo thí